

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày 18-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C- TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Sinh, bà Vũ Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức- kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh H xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1992. Tên gọi khác: Không; Tại: Khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh H.

Nơi cư trú: Khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Bùi Thị C

Tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-5-2022 đến ngày 15-5-2022 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H đến nay.

- Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2004

+ Anh Dương Văn T, sinh năm 1991

+ Anh Đặng Tuấn V, sinh năm 1991

(Bị cáo có mặt, anh A, anh T và anh V đều vắng mặt)

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

- + Ông Nguyễn Đức Phú - Thẩm tra viên TAND thành phố C
- + Ông Chu Văn Thi- Kiểm sát viên VKSND thành phố C
- + Ông Nguyễn Văn Sơn, ông Nguyễn Văn Quý, ông Nguyễn Ngọc Đăng- Cán bộ trại tạm giam Công an tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/5/2022, Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà ở khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh H đến khu dân cư T T - B Đ, phường A, thành phố C để mua ma túy về sử dụng cho bản thân và nếu ai mua thì bán lại kiếm lời. Tại đây, T gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch và mua được ma túy được đựng trong 02 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh bên trong có chứa ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cho ma túy vào trong túi quần rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 21 giờ ngày 12/5/2022, T đi bộ đến khu vực sân bóng thuộc khu dân cư Đ, phường A thì gặp Dương Văn T, sinh năm 1991, HKTT: khu dân cư Đ, phường L, thành phố C điều khiển xe máy biển số 14Z1 – 193.21 chở Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/3/2004, HKTT: khu dân cư N, phường D, thành phố C đi đến. Sau khi xuống xe, Hoàng A đi đến chỗ T và hỏi T: “*có không để lại cho ít*” (Tráng hiểu Hoàng A hỏi T có ma túy bán không), T trả lời: “*Lấy bao nhiêu*”, Hoàng A nói: “*lấy 500.000 đồng*” rồi đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. T cầm tiền lấy trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh có chứa ma túy ra đưa cho Hoàng A rồi sau đó đi về nhà (Dương Văn T không biết Hoàng A đi mua ma túy).

Khi mua được ma túy Hoàng A lên xe và nhờ Dương Văn T chở đến khu vực đường sắt thuộc khu dân cư L, phường A rồi bảo Dương Văn T đứng đợi còn Hoàng A đi vào trong và sử dụng số ma túy mua được của T. Sau khi sử dụng ma túy xong, Nguyễn Hoàng A cầm vỏ túi ma túy quay lại chỗ anh Dương Văn T đứng đợi thì bị lực lượng Công an thành phố C kiểm tra, phát hiện về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản thu giữ trong lòng bàn tay trái Nguyễn Hoàng A: 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh kích thước (1,4x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng bám dính, được niêm phong trong phong bì ký hiệu (1). Hoàng A khai ma túy mua được của Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 tại Khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh H.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố C đã thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh kích thước (1,3x2,3)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá được niêm phong trong phong bì ký hiệu (2) và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng trong túi quần phía sau bên phải do Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định số 364/KL-KTHS ngày 15/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H xác định:

- Chất tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu (1) gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Lượng chất bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu (2) gửi đến giám định khối lượng: 0,097 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 85/KL – KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H kết luận: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng mã hiệu: HI 16646892 là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSCL ngày 26-7-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “ mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 đến 33 tháng tù thời hạn tính từ ngày 12-5-2022.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng; Tịch thu cho tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng viên khóa màu xanh và 01 vỏ

phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu số 1 được niêm phong bì thư số 364/KLGD-KTHS phía trên góc bên phải có chữ T1.

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu 2 được niêm phong trong bì thư ghi số 364/KLGD-KTHS, phía trên góc bên phải có chữ T2.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 21 giờ ngày 12/5/2022, tại đoạn đường thuộc khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh H Nguyễn Văn T đã có hành bán trái phép cho Nguyễn Hoàng A một gói ma túy loại Methamphetamine với giá là 500.000 đồng. Bị cáo còn tàng trữ 0,097 gam là ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Đến 21 giờ 25 phút cùng ngày, Nguyễn Hoàng A sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H truy tố bị cáo T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo bán ma túy đe dọa nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp

luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tội phạm gia tăng, tiếp tay cho kẻ mua bán ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời là tiếng chuông cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho các đối tượng ngoài xã hội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối lỗi đối với hành vi của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo là khoản thu lợi do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

Đối với 01 túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh thu giữ của Nguyễn Hoàng A và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu số 1 được niêm phong bì thư số 364/KLGD-KTHS phía trên góc bên phải có chữ T1 là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số ma túy được hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu 2 được niêm phong trong bì thư ghi số 364/KLGD-KTHS phía trên góc bên phải có chữ T2 nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C,, tỉnh H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-7-2022 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố C và Chi cục thi hành án dân sự thành phố C).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn T không xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố C không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Hoàng A mua ma túy để sử dụng cho bản thân, sau đó Hoàng A đã sử dụng hết không xác định được trọng lượng, bản thân Hoàng A chưa bị xử phạt hành chính hoặc kết án về tội quy định tại các Điều 248, 249,

250, 251, 252 của Bộ luật hình sự chưa được xóa án tính nên Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Đối với chiếc xe máy, nhãn hiệu: HONDA, màu: đen, loại: Blade, biển số: 14Z1 – 193.21 anh Dương Văn T mượn của anh Đặng Tuấn V, sinh năm: 1991, nơi thường trú: T2, V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q. Khi anh Dương Văn T cho Nguyễn Hoàng A đi nhờ nhưng không biết việc Nguyễn Hoàng A đi nhờ để đi mua ma túy và sau đó tìm chỗ để sử dụng ma túy nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố C không đặt ra việc xử lý đối với anh Dương Văn T đồng thời trả lại chiếc xe máy trên cho anh Đặng Tuấn V là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 (ba mươi) tháng tù thời hạn tính từ ngày 12-5-2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng; Tịch thu cho tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu số 1 được niêm phong bì thư số 364/KLGD-KTHS phía trên góc bên phải có chữ T1; Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu 2 được niêm phong trong bì thư ghi số 364/KLGD-KTHS phía trên góc bên phải có chữ T2.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C,, tỉnh H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-7-2022 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố C và Chi cục thi hành án dân sự thành phố C).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Cơ quan điều tra- Công an thành phố C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;
- Chi cục THADS thành phố C (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin

Nguyễn Thị Nguyệt

